TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 47/2021/HSST Ngày: 30-6-2021	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trương Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hoa;

Bà Trần Thị Hạnh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Đức.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên toà*:** Bà Ngô Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 47/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Quốc T, sinh năm 1992 tại tỉnh B; nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Châu Ro; tôn giáo: Tin lành; con ông Dương Quốc M và bà Đào Thị B; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 31/5/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; nhân thân: Ngày 14/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức kết án về tội "Cướp giật tài sản" (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt ngày 29/4/2021 và sau đó tạm giam cho đến ngày xét xử, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Châu Đức.

- Bị hại:

Ông Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1969; địa chỉ: Khu phố K, thị trấn N, huyện C, tỉnh B.

Ông Hồ Văn D, sinh năm 1957; địa chỉ: Khu phố K, thị trấn N, huyện C, tỉnh B.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Dương Văn L, sinh năm 1999; địa chỉ: Khu phố K, thị trấn N, huyện C, tỉnh B.

Bà Dương Thị N, sinh năm 1980; địa chỉ: Khu phố K, thị trấn N, huyện C, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 9/12/2020, Dương Văn L (sinh năm: 1999, trú tại: khu phố K, thị trấn N, huyện C, tỉnh B) điều khiển xe mô tô biển số 72F1-544.82 đến nhà Dương Quốc T để nhậu, tại đây T rủ L đi bắt trộm gà, L đồng ý. L điều khiển xe mô tô chở T ngồi sau đi tìm kiếm nhà nào sơ hở thì vào trộm. Khi đến khu vực đường bê tông gần "Suối Lúp" thuộc khu phố Kim Giao, thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì L và T giấu xe mô tô vào rẫy điều bên trái đường. Sau đó, cả hai đi bộ đến nhà ông Nguyễn Hoàng N (sinh năm: 1969, trú tại: khu phố K, thị trấn No, huyện C, tỉnh B) thấy nhà ông N đã tắt đèn nên T đứng ngoài canh còn L đột nhập vào chuồng gà bắt trộm được 04 con gà (03 con gà trống lông trắng, 01 con gà mái lông xám), gà bặt trộm được cả hai bỏ gà vào túi lưới đem ra treo lên xe mô tô.

Sau đó T và L tiếp tục đột nhập vào nhà ông Hồ Văn D (sinh năm: 1957, trú tại: khu phố K, thị trấn N, huyện C, tỉnh B), T đứng canh còn L đột nhập vào bắt trộm thêm được 03 con gà (02 con gà trống lông đen, 01 con gà mái lông đen). Sau đó, L và T ra lấy xe mô tô đi về, khi về đến nhà T đưa cho L 02 con gà trống lông trắng còn 05 con gà còn lại T đem đi giấu.

Đến khoảng 06 giờ ngày 10/12/2020, ông N và ông D làm đơn trình báo lên Công an thị trấn N để được giải quyết. Sau khi rà soát đối tượng, Công an thị trấn N đã triệu tập L và T. Tại cơ quan Công an, T và L đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình và bị thu giữ 7 con gà. Sau đó T bỏ trốn khỏi địa phương, ngày 25/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã ra Quyết định truy nã số 01/QĐ đối với Dương Quốc T. Đến ngày 29/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức bắt được T.

Tại kết luận định giá tài sản số 108/KL-HĐĐGTS ngày 23/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Đức kết luận: "Tổng giá trị tài sản trộm cắp ngày 09/12/2020 là: 1.294.600 đồng".

Vật chứng vụ án: 04 con gà (gồm 03 con gà trống lông trắng, 01 con gà mái lông xám) là tài sản của ông Nguyễn Hoàng N. 03 con gà (gồm 02 con gà trống lông đen, 01 con gà mái lông đen) là tài sản của ông Hồ Văn D. Ngày 21/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại tài sản cho ông N và ông D.

Chiếc xe mô tô biển số 72F1 – 544.82 là tài sản của bà Dương Thị N (sinh năm: 1980; trú tại tổ 11, khu phố K, thị trấn N, huyện C, tỉnh B – là mẹ của Dương Văn L). Vào ngày 09/12/2021, L tự ý lấy xe đi trộm cắp tài sản bà N không biết. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức không thu giữ chiếc xe trên.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Hoàng N và ông Hồ Văn D đã nhận lại được tài sản nên không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 03-6-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố bị cáo Dương Quốc T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức giữ nguyên quyết định truy tố Dương Quốc T về tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Dương Quốc T từ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Quốc T đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo Dương Quốc T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Từ đó đủ cơ sở để xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 09/12/2020, Dương Quốc T (chưa được xóa án tích) cùng Dương Văn L đã lén lút đột nhập vào nhà ông Nguyễn Hoàng N ở khu phố K, thị trấn N, huyện C, tỉnh B trộm cắp 04 con gà trị giá 793.600 đồng, sau đó tiếp tục đột nhập vào nhà ông Hồ Văn D trộm thêm được 03 con gà trị giá 501.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 1.294.600 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp dưới mức định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, Ngày 31/5/2016, Dương Quốc T bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", T chưa thực hiện việc đóng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm nên T chưa được xóa án tích. Vì vậy, Cáo trạng số: 45/CT-VKS, ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Dương Quốc T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản

1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Dương Quốc T là công dân đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình. Nhưng bị cáo coi thường pháp luật và các chuẩn mực đạo đức xã hội nên đã dấn thân vào con đường phạm tội. Chỉ vì tham lam tư lợi, nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi trộm cắp tài sản của của bị cáo đối với các bị hại được bị cáo thực hiện cố ý trực tiếp, liên tục với động cơ, mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác, để nhậu, bán lấy tiền để sử dụng cho bản thân là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại mà nó còn gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã từng phạm tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, lẽ ra bị cáo phải biết nếu tiếp tục có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác mặc dù có giá trị nhỏ cũng là phạm tội nhưng bị cáo đã không tu dưỡng bản thân, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải có bản án nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Căn cứ quyết định hình phạt: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự khác đối với bị cáo để quyết định cho Dương Quốc T một mức hình phạt phù hợp.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét tới tình tiết bị cáo là người khởi xướng, đề nghị thực hiện hành vi trộm cắp, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp thì bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật, không ăn năn hối cải.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn.

Như vậy, cần áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 01 lần bị kết án về tội "cướp giật tài sản" (đã được xóa án tích) nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Hình phạt áp dụng: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự để áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo

thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội và bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[6] Đối với đối tượng Dương Văn L (người cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với bị cáo T). Qua xác minh được biết L chưa có tiền án, tiền sự , giá trị tài sản trộm cắp dưới mức tối thiểu truy cứu trách nhiệm hình sự nên hành vi của L không đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 25/01/2021, Công an huyện Châu Đức đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L là đúng quy định.

[7] Về xử lý vật chứng: 04 con gà (gồm 03 con gà trống lông trắng, 01 con gà mái lông xám) là tài sản của ông Nguyễn Hoàng N. 03 con gà (gồm 02 con gà trống lông đen, 01 con gà mái lông đen) là tài sản của ông Hồ Văn D. Ngày 21/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại tài sản cho ông N và ông D.

Chiếc xe mô tô biển số 72F1 – 544.82 là tài sản của bà Dương Thị N (là mẹ của Dương Văn L), vào ngày 09/12/2021, L tự ý lấy xe đi trộm cắp tài sản bà N không biết, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức không thu giữ chiếc xe trên.

Sau khi làm rõ chủ sở hữu các tài sản nêu trên, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Hoàng N và ông Hồ Văn D đã nhận lại được tài sản nên không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Dương Quốc T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51¸ Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Quốc T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Dương Quốc T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 29-4-2021 (ngày hai mươi chín, tháng tư, năm hai nghìn không trăm hai mươi mốt). Tiếp tục tạm giam Dương Quốc T để bảo đảm thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Dương Quốc T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30 -6-2021). Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với những người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- PV06, PC10 Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Công an huyện Châu Đức;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Chi cục THADS huyện Châu Đức;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Tiến